

Số: 538/2022/QĐST-HNGĐ

Hoài Đức, ngày 29 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 516/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị LC, sinh năm: 1997;

HKTT: Thôn C, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh T, sinh năm: 1993;

Trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 146, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 56, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị LC và anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Về con chung:** Ghi nhận chị LC và anh T có 01 (một) con chung là cháu N, sinh ngày 25/11/2020. Giao cháu N, sinh ngày 25/11/2020 cho chị LC trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi N đủ 18 (mười tám) tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của anh T cấp dưỡng nuôi con chung với chị LC: 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng/ một tháng) kể từ

01 tháng 12 năm 2022 cho đến khi cháu Nhi đủ 18 (mười tám) tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở; không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

* **Về tài sản chung, nhà ở chung:** Chị LC và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về công nợ:** Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Chị LC tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 0016129 ngày 18/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều: 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND. Thành phố Hà Nội;
- VKSND H. Hoài Đức;
- UBND xã Đ, Hoài Đức, Hà Nội (GCN kết hôn số 79/2019 ngày 16/11/2019);
- Chi cục THADS H. Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Thị Vân Anh